

TÀI LIỆU TUẦN CẦU NGUYỆN CHO CÁC KI-TÔ HỮU HIỆP NHẤT VÀ CHỖ CẢ NĂM 2013

NGÀI ĐÒI HỎI CHÚNG CON ĐIỀU GÌ, LẠY ĐỨC CHÚA ?

(x. Mk 6, 6-8)

***Do Hội Đồng Tòa Thánh cổ võ sự hiệp nhất các Ki-tô hữu
và Ủy Ban Đức tin và Hiến pháp của Hội đồng Đại kết các Giáo hội
đồng soạn thảo và phát hành***

KÍNH GỬI TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI TỔ CHỨC TUẦN CẦU NGUYỆN CHO SỰ HIỆP NHẤT CÁC KI-TÔ HỮU

Tìm kiếm sự hiệp nhất trong suốt cả năm

Các Giáo hội ở phía Bắc bán cầu thường tổ chức Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất từ ngày 18 đến 25 tháng Giêng. Thời điểm này do Paul Wattson đề nghị vào năm 1908 vì cho rằng đây là thời điểm bao trùm giữa lễ thánh Phê-rô và lễ thánh Phao-lô. Do đó, sự lựa chọn này mang tính tượng trưng. Còn các Giáo hội ở phía Nam bán cầu, vì tháng Giêng là thời gian nghỉ hè nên họ lại thích chọn một thời điểm khác, chẳng hạn vào khoảng lễ Hiện xuống (do phong trào Đức tin và Hiến pháp gợi ý vào năm 1926). Đây cũng là một thời điểm tượng trưng cho sự hiệp nhất của Giáo hội.

Chúng tôi cũng muốn duy trì tinh thần uyển chuyển này để khích lệ và mời gọi các bạn tìm hiểu tài liệu này vào các thời điểm khác nhau trong suốt cả năm, qua đó chúng ta tỏ lộ tầm mức hiệp thông mà các cộng đoàn Giáo hội đã đạt tới và cùng nhau cầu nguyện cho tới khi đạt tới sự hiệp nhất hoàn toàn như Chúa Ki-tô mong ước.

Thích nghi tài liệu

Đây là tài liệu được đề nghị, do vậy khi sử dụng, nếu có thể, chúng ta cố gắng thích nghi nó với thực tế ở mỗi nơi và mỗi quốc gia khác nhau. Chúng ta nên để ý đến những thực hành phụng vụ và đạo đức cũng như bối cảnh văn hóa xã hội ở mỗi địa phương. Sự thích nghi như thế thông thường là kết quả của một sự hợp tác đại kết. Trong một số quốc gia, cơ cấu đại kết đã hình thành và nó cho phép họ có thể thực hiện việc hợp tác này. Chúng tôi hy vọng việc thích nghi Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất với thực tế của các địa phương có thể tạo ra những cơ chế hợp tác đại kết ở những địa phương vẫn chưa có được.

Cách thức sử dụng tài liệu dùng cho Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất

- Đối với các Giáo hội và các cộng đoàn Ki-tô hữu cử hành Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất trong một nghi lễ duy nhất, thì được đề nghị dùng mẫu Cử hành đại kết phần Lời Chúa trong tài liệu này.

- Các Giáo hội và các cộng đoàn Ki-tô hữu cũng có thể sử dụng các bản văn được đề nghị dùng trong phần Tám Ngày và chọn phần lời nguyện ở phần phụ thêm ở cuối tập sách này làm tài liệu để cử hành cầu nguyện hay để cử hành đại kết theo Lời Chúa.

- Các Giáo hội và các cộng đoàn Ki-tô hữu cử hành Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất các ngày trong tuần có thể lấy bản văn Tám Ngày làm gợi ý cho việc cử hành.

- Với những anh chị em muốn tìm hiểu Kinh thánh về chủ đề Tuần cầu nguyện hiệp nhất này, anh chị em cũng có thể dựa vào các bài suy niệm Kinh thánh trong phần Tám Ngày. Các bài suy niệm mỗi ngày có thể kết thúc bằng một lời nguyện.

- Với những anh chị em muốn cầu nguyện cá nhân, anh chị em cũng có thể dùng tài liệu này để làm tài liệu cầu nguyện cho mình và anh chị em cũng được mời gọi hiệp thông với tất cả mọi người trên thế giới đang cầu nguyện cho Giáo hội Chúa Ki-tô có được sự hiệp nhất hữu hình rộng lớn hơn.

BẢN VĂN KINH THÁNH

(Mikha 6, 6-8)

"Tôi sẽ mang gì vào chầu ĐỨC CHÚA và cúi mình trước Thiên Chúa tối cao ? Phải chăng tôi sẽ mang những lễ toàn thiêu, những con bê một tuổi vào chầu Đức Chúa ? Phải chăng ĐỨC CHÚA ưa thích từng ngàn dê đực, và hằng vạn suối dầu ? Phải chăng tôi sẽ dâng con trai đầu lòng để chuộc lỗi cho tôi, dâng con ruột để đền tội cho chính mình ?" "Hỡi người, bạn đã được nói cho hay điều nào là tốt, điều nào ĐỨC CHÚA đòi hỏi bạn: đó chính là thực thi công bình, quý yêu nhân nghĩa và khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa của bạn."

(Bản Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ)

DẪN VÀO CHỦ ĐỀ NĂM 2012

Ngài đòi hỏi chúng tôi điều gì, Lạy Chúa?

(x. Mik 6, 6-8)

Năm 2013, Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (SCMI) sẽ kỷ niệm 100 năm ngày thành lập. Nhân dịp này, chúng tôi mời gọi họ kết hợp với Liên đoàn đại học Công giáo Ấn Độ và Hội đồng quốc gia các Giáo hội ở Ấn Độ soạn thảo tài liệu Tuần cầu nguyện cho sự hiệp nhất các Ki-tô hữu năm 2013. Tài liệu Tuần cầu nguyện cho sự hiệp nhất các Ki-tô hữu năm nay được soạn thảo và suy tư trong bối cảnh xã hội và Giáo hội tại Ấn Độ, nơi mà tầng lớp những người Dalit vẫn còn chịu nhiều bất công trầm trọng. Suy tư về sự hiệp nhất trong bối cảnh như thế, các nhà soạn thảo đề nghị nên liên kết việc tìm kiếm sự hiệp nhất hữu hình với việc phá đổ hệ thống đẳng cấp xã hội và đề cao sự cộng tác của những người nghèo khổ nhất vào sự nghiệp hiệp nhất các Ki-tô hữu.

Trong hệ thống đẳng cấp xã hội ở Ấn Độ, những người Dalit được liệt vào tầng lớp "hạ cấp". Xã hội Ấn Độ có nhiều đẳng cấp và những đẳng cấp này là một hình thức phân tầng xã hội dựa trên những khái niệm về sự trong sạch và ô uế trong các nghi lễ tôn giáo. Trong hệ thống đẳng cấp này, có đẳng cấp "cao hơn" hay đẳng cấp "thấp hơn". Và những người thuộc tầng lớp Dalit là những người bị thiệt thòi nhất trong hệ thống đẳng cấp này. Tầng lớp Dalit bị coi như tầng lớp ô uế nhất và gây ra ô uế; do vậy người ta đặt tầng lớp này ở bên ngoài hệ thống đẳng cấp và thậm chí thời xưa người ta gọi tầng lớp này là những người "tiện dân" (intouchables). Những người tiện dân này bị gạt ra bên lề xã hội, quyền chính trị của họ ít được tôn trọng, họ bị khai thác bóc lột về kinh tế, và

bị lệ thuộc về mặt văn hóa. Vậy mà có đến 80% người Công giáo Ấn Độ thuộc tầng lớp tiện dân này.

Mặc dù đã đạt được những tiến bộ nổi bật trong thế kỷ XX, nhưng trong các Giáo hội ở Ấn Độ vẫn còn tồn tại nhiều những chia rẽ về giáo lý, giữa giáo lý được kế thừa từ các Giáo hội châu Âu và giáo lý được kế thừa từ những nơi khác. Sự chia rẽ ngay bên trong Giáo hội và giữa các Giáo hội này còn bị khắc sâu hơn do hệ thống đẳng cấp xã hội. Giống như chủ nghĩa Apartheid, chủ nghĩa chủng tộc hay chủ nghĩa dân tộc, hệ thống đẳng cấp này gây ra một thách thức lớn trong việc xây dựng sự hiệp nhất các Ki-tô hữu ở Ấn Độ và trong việc làm chứng về đời sống luân lý và mục vụ của Giáo hội với tư cách là Thân thể duy nhất của Đức Ki-tô. Thật vậy, vấn đề đẳng cấp xã hội, một vấn đề gây chia rẽ trong Giáo hội Ấn Độ, chính là vấn đề rất nhức nhối về giáo lý. Chính trong bối cảnh này mà Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất năm nay mời gọi chúng ta đào sâu đoạn Kinh thánh, rất được biết đến, trích trong sách tiên tri Mikha 6,6-8 và đặc biệt nhấn mạnh đến câu hỏi "*Ngài đòi hỏi chúng con điều gì, Lạy Đức Chúa?*" là chủ đề chính cho Tuần cầu nguyện năm nay. Dựa vào kinh nghiệm của những người Dalit, chúng ta sẽ đưa ra những suy tư thần học đặt nền tảng trên chủ đề Kinh thánh.

Mikha là một trong 12 tiên tri nhỏ của Cựu Ước. Những tiên tri này thi hành sứ vụ ở Giu-đa khoảng từ năm 737 đến 690 trước Chúa giáng sinh. Ông quê ở Mô-re-sét, phái tây nam Giê-ru-sa-lem. Ông thi hành sứ vụ tiên tri dưới thời các vua Giu-đa là Giô-tham, A-khát và Khít-ki-gia (Mik 1,1). Ông sống cùng thời, cùng bối cảnh chính trị, kinh tế, luân lý và tôn giáo với tiên tri Isaia và cùng với Isaia, ông chứng kiến sự sụp đổ của vương quốc Samari và cuộc xâm lăng vương quốc phía Nam của vua Assyri vào năm 701 trước Chúa giáng sinh. Nỗi đau buồn mà ông khóc thương cho số phận dân tộc mình thắm đẫm và vang vọng trong từng trang sách của ông. Ông cũng bày tỏ mối tức giận đối với những người có trách nhiệm và đối với các tư tế những người đã phản bội lại dân tộc này.

Sách tiên tri Mikha thuộc truyền thống văn chương ngôn sứ. Trọng tâm của sứ điệp mà ông loan báo đó là tuyên sấm Thiên Chúa xét xử dân Người. Cuốn sách được chia thành ba phần, chúng ta bắt đầu từ phần xét xử tổng quát (chương 1-3) tiếp đến là phần công bố về ơn cứu độ (chương 4-5) và sau cùng là phần xét xử đúng nghĩa và cuộc cử hành ơn cứu độ (chương 6-7). Trong phần đầu, Mikha mạnh mẽ lên án những người nắm giữ quyền lực, chính trị cũng như tôn giáo, vì họ lạm dụng quyền bính và bóc lột của người nghèo. Chúng "*lột da khỏi thân người ta và lóc thịt khỏi xương của họ*" (3,2) và "*xét xử dựa theo quà cáp*" (3,11). Phần hai, Mikha khích lệ dân chúng hành hương về "*Núi nhà Đức Chúa... để Người dạy ta biết lối của Người và bước theo đường Người chỉ vẽ*" (4,2). Phần ba, Mikha nói đến cuộc xét xử của Thiên Chúa đồng thời mời gọi dân chúng chờ đợi ơn cứu độ trong tin tưởng và hy vọng vào Thiên Chúa là Đấng "*chịu đựng lỗi lầm, bỏ qua tội ác*" (7,18). Niềm hy vọng này cụ thể hướng về Đấng Messia là Đấng sẽ đem lại "*hòa bình*" (5,4) và sẽ xuất hiện ở Bê-lem (5,1) "*để đem ơn cứu độ đến tận cùng trái đất*" (5,3). Sau cùng, Mikha mời gọi tất cả mọi dân tộc trên thế giới cùng hòa nhập vào cuộc hành hương này để được tham dự vào nền công lý và hòa bình là ơn cứu độ của toàn dân.

Chủ đề của Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất năm nay được lấy từ sách Mikha đoạn 6,1-7,7. Trong đoạn này, Mikha tha thiết mời gọi dân chúng thực thi công bình và sống khiêm hạ trước mặt Thiên Chúa. Mikha nhắc lại sự công chính và bình an mà Thiên Chúa đã thực thi và ân ban cho dân Ngài trong dòng lịch sử, nhưng ông cũng nhấn mạnh và khẳng định rằng những ân ban của Thiên Chúa hoàn toàn tùy thuộc vào đời sống luân lý cụ thể của họ. Cũng giống như các tiên tri sống vào cuối thời quân chủ của Israen, Mikha nhắc lại cho dân chúng thấy Thiên Chúa đã cứu họ khỏi kiếp nô lệ

người Ai-cập và qua các giao ước, ngài mời gọi họ tiến bước vào một xã hội được xây dựng trên nhân phẩm, công bằng và chính trực. Như vậy, niềm tin đích thực vào một Thiên Chúa gắn liền với sự thánh thiện cá nhân và việc thực thi công bình. Thiên Chúa ban ơn cứu độ cho những người nô lệ bị áp bức và những người khiêm hạ không phải vì các lễ nghi mà họ cử hành, các hy lễ và lễ vật toàn thiêu mà họ dâng tiến (6,7) nhưng vì họ thực thi công bình, yêu mến nhân nghĩa và bước đi với Ngài (6,8).

Chúng ta có thể so sánh hoàn cảnh mà dân Thiên Chúa phải trải qua trong thời Mikha với hoàn cảnh hiện thời của người Dalit trên nhiều bình diện khác nhau. Những người Dalit hiện thời cũng là nạn nhân của áp bức và bất công do người ta không công nhận những quyền hạn và phẩm giá của họ. Ngày xưa Mikha đã sánh ví những người tham lam bóc lột người nghèo là những người "ăn thịt dân tôi" ... (3,3). Mikha đã vứt bỏ những nghi lễ và những lễ vật không mấy giá trị do không người ta quan tâm đến sự công bình, nhưng đồng thời ông cho người ta biết điều mà Thiên Chúa muốn đó chính là sự công bình. Sự công bình chính là cốt lõi trong tôn giáo và các nghi lễ của chúng ta. Và sứ điệp ấy của Mikha hiện vẫn mang tính tiên tri bởi vì ngày nay, người ta cũng vẫn dựa vào những tiêu chuẩn tôn giáo và những khái niệm lễ nghi trong sạch, ô uế để biện minh cho việc phân biệt đối xử với những người Dalit. Niềm tin có ý nghĩa hay không là tùy thuộc việc nó có gắn kết với sự công bình hay không. Sứ điệp nhấn mạnh đến chiều kích luân lý trong đời sống đức tin của tiên tri Mikha mời gọi chúng ta phải tự hỏi, trong bối cảnh hiện tại của người Dalit, Thiên Chúa đang thực sự chờ đợi chúng ta điều gì: dâng tiến lễ vật hay bước đi với Ngài trong công chính và khiêm nhượng ?

Con đường mà các môn đệ Đức Giê-su bước đi nhất thiết phải là con đường công bình, bác ái và khiêm nhượng. Từ "bước đi" ở đây được hiểu theo nghĩa ẩn dụ. Bởi vì tám ngày cầu nguyện được chủ ý kết nối với nhau một cách sinh động và liên tục giống như những bước đi trên một con đường, một con đường đầy năng động như đặc tính vốn có của người môn đệ Chúa Ki-tô. Hơn nữa, khi lấy chủ đề " *Lạy Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới sự công chính và an bình*", đại hội Hội đồng đại kết các Giáo hội sẽ diễn ra ở Busan, Hàn Quốc vào năm 2013, cũng muốn làm nổi bật hình ảnh Thiên Chúa Ba Ngôi, Đấng đồng hành với nhân loại và hướng dẫn lịch sử nhân loại đồng thời mời gọi mọi dân tộc cùng bước theo Ngài.

Các chủ đề của tám ngày trong tuần gợi lên cho chúng ta hình ảnh của những bước đi tiếp nối nhau. Các chủ đề này sẽ giúp chúng ta đào sâu những cách thức khác nhau mà người môn đệ đích thực của Chúa Ki-tô phải bước đi trên con đường công chính để tìm được sự sống (Cn 12,28^a).

Ngày thứ nhất: bước đi trong đối thoại. Chúng ta suy tư về tầm quan trọng của việc đối thoại, gặp gỡ trao đổi và việc đối thoại, trao đổi gặp gỡ sẽ giúp chúng ta vượt lên những trở ngại như thế nào. Những khả năng trong lời nói và lắng nghe cũng rất cần thiết trong tiến trình đại kết cũng như trong công cuộc giải phóng các dân tộc trên mặt đất. Việc đối thoại đích thực này có thể giúp chúng ta nhận ra Đức Ki-tô dễ dàng hơn.

Ngày thứ hai: bước đi với thân xác đầy thương tích của Đức Ki-tô. Khi chúng ta nhận ra Đức Ki-tô chịu đóng đinh liên đới và nên một với các "dân tộc thương đau" trên trái đất như những người Dalit, thì tự chúng ta, với tư cách người Ki-tô hữu, chúng ta sẽ tìm cách liên đới với họ một cách sâu sắc hơn. Đặc biệt, điều này giúp cho chúng ta thấy mối liên hệ giữa Thánh Thể và công lý và mời gọi các Ki-tô hữu khám phá ra những cách thức thực hành sống Bí tích Thánh Thể trong thế giới hôm nay.

Ngày thứ ba: bước đi hướng tới tự do. Hôm nay chúng ta được mời gọi biểu dương những cố gắng nhằm chống lại những tất cả những gì nô lệ hóa con người mà tất cả các cộng đoàn đang bị áp bức trên thế giới, như những người Dalit bên Ấn Độ, đang thực

hiện. Là những Ki-tô hữu đang dẫn thân cho một sự hiệp nhất rộng lớn hơn, chúng ta hiểu rằng việc loại bỏ tất cả những gì ngăn cách con người với nhau là việc làm thiết yếu để đạt được sự sống viên mãn và sự tự do trong Chúa Thánh Thần.

Ngày thứ tư: bước đi như những người con cùng chung sống trong gia đình trái đất. Khi chúng ta ý thức được chỗ đứng của mình trong các tạo vật của Thiên Chúa, chúng ta sẽ sát lại gần nhau và chúng ta sẽ nhận ra rằng chúng ta lệ thuộc vào nhau cũng như lệ thuộc vào trái đất. Khi ý thức được cần phải khẩn cấp bảo vệ môi trường và cần phải thực sự chia sẻ với nhau và công bằng đối với các tài nguyên trên trái đất, người Ki-tô hữu chúng ta được mời gọi phải sống chúng ta về điều đó một cách mạnh mẽ trong tinh thần năm thánh.

Ngày thứ năm: bước đi như bạn hữu của Đức Giê-su. Hôm nay chúng ta suy tư về những hình ảnh tình bạn, tình yêu thương đồng loại trong Kinh thánh và những mẫu tình yêu mà Thiên Chúa dành cho toàn thể nhân loại. Việc chúng ta nhận biết mình là những người bạn hữu rất yêu mến của Thiên Chúa sẽ tác động đến những tương quan trong cộng đoàn các Ki-tô hữu. Khi chúng ta ý thức như thế thì sẽ không còn những hàng rào cản trở loại trừ trong lòng Giáo hội bởi vì Giáo hội lúc đó là một cộng đoàn nơi tất cả mọi người đều là bạn hữu rất yêu mến của Chúa Giê-su.

Ngày thứ sáu: bước đi vượt lên những trở ngại. Bước đi với Thiên Chúa đó chính là bước đi vượt lên những cản trở đang gây cho con cái Giáo hội chia rẽ và đau khổ. Các bài đọc Kinh thánh hôm nay chỉ cho chúng ta những cách thức khác nhau để vượt lên những cản trở của con người và đỉnh điểm là giáo huấn của thánh Phao-lô: "*Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Ki-tô, đều mặc lấy Đức Ki-tô. Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà ; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô.*"(Gl 3, 27-28).

Ngày thứ bảy: bước đi trong tình liên đới. Khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa đó là bước đi trong tình liên đới với tất cả mọi người đang dẫn thân cho công lý và hòa bình. Bước đi này không chỉ tác động đến cá nhân các tín hữu mà còn tác động đến cả bản chất và sứ mạng đích thực của cộng đoàn tín hữu. Giáo hội được mời gọi chia sẻ đau khổ của mọi người và khích lệ mọi người chia sẻ những khổ đau của nhau qua việc bảo vệ và quan tâm đến những người nghèo, những người thiếu thốn và những người bị gạt ra bên lề xã hội. Tất cả điều này đều ẩn chứa trong lời cầu nguyện của chúng ta trong tuần cầu nguyện cho sự hiệp nhất các Ki-tô hữu này.

Ngày thứ tám: bước đi với các cuộc cử hành. Các bản văn Kinh thánh hôm nay đề cập đến những việc cử hành. Việc cử hành này không có nghĩa là vui mừng về những gì đã diễn ra trong quá khứ nhưng theo nghĩa là bày tỏ niềm hy vọng vào Thiên Chúa và công lý của Người. Tương tự như vậy, việc cử hành Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất là nhằm tỏ lộ niềm hy vọng rằng sự hiệp nhất của chúng ta sẽ được thể hiện khi Chúa muốn và theo cách thức mà Ngài muốn.

Điều Chúa đòi hỏi chúng ta hôm nay đó là chúng ta phải bước theo con đường công chính, nhân hậu và khiêm cung. Bước theo con đường khiêm nhường này là chúng ta bước theo con đường hẹp của Nước Trời chứ không phải bước theo những con đường thế lực ngày nay. Đi theo con đường chính trực này, chúng ta có thể sẽ phải hứng chịu sự khốc liệt của chiến trận, sự cô lập đi đôi với sự chống đối, và tự chuốc lấy nguy cơ bị "*những quyền lực thần thiêng và với những bậc thống trị thế giới tối tăm này*"(Ep 6,12) phản kháng. Điều này đặc biệt đúng khi chúng ta công khai tuyên bố đứng về phía công lý, khi ấy chúng ta sẽ bị người ta tìm cách đổ tội cho là những kẻ xúi giục bạo loạn hay là những kẻ gây mất an ninh trật tự. Trong bối cảnh đó, chúng ta cần xác tín sự an bình và hiệp nhất chỉ thực sự toàn diện khi nó được xây dựng trên nền tảng công lý.

Bước đi khiêm nhường này được diễn tả một cách ẩn dụ qua tiếng trống của người Dalit ở Ấn Độ, những người được đặc biệt quan tâm trong Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất này. Thật vậy, trong các làng của Ấn Độ, các cộng đoàn người Dalit thường đánh trống trong các nghi lễ và cả trong công việc. Người Dalit đánh trống không chỉ để cầu xin thần linh hiện diện nhưng còn nhằm xua đuổi những điều mà người ta cho là xấu xa để giúp cộng đoàn an tâm vượt qua những thời khắc chuyển tiếp. Ngày nay, người ta lấy lại tiếng trống đặc biệt này để diễn tả hiện nét văn hóa và bản sắc của người Dalit. Do đó, khi nói đến "*bước đi khiêm nhường theo nhịp trống của người Dalit*", là chúng ta phải nói đến cuộc đời khiêm hạ của những người bị ruồng bỏ nhất trong xã hội, những cuộc đời hằng gợi lên cho chúng ta sự hiện diện không lay chuyển của Thiên Chúa. Chúng ta cũng phải nói đến cách sống khiêm hạ nhưng đầy sức mạnh chống lại sự dữ và góp phần xây dựng thiện ích của xã hội theo nghĩa rộng của người Dalit. Chúng ta nhắc đến cách sống khiêm nhường như thế là nhằm khẳng định cho mọi người thấy văn hóa và bản sắc của người Dalit chính là nơi sự hiện diện của Thiên Chúa bày tỏ mà người ta không thể ngờ tới (x. Mt 25, 40). Cách sống khiêm hạ này sẽ dẫn đến một sự liên đới đích thực cũng như những hình thức hiệp nhất Ki-tô hữu, vượt lên tất cả phân biệt đối xử hay loại trừ bất công.

Một số cộng đoàn người Dalit ở Ấn Độ rất gắn bó với nghề "*làm dép*". Đây là nghề kiếm sống đặc trưng nhưng cũng là biểu tượng cho sự cố gắng mà họ đang thực hiện nhằm xây dựng một cuộc sống mạnh mẽ và hy vọng, bất chấp điều kiện sống tệ hại và phi nhân mà họ phải gánh chịu. Qua các bài suy niệm hằng ngày, chúng ta nhận thấy sức mạnh tồn tại của người Dalit trước những thử thách giống đôi dép mà, dù sống ở bất cứ đâu, chúng ta đều sử dụng để đi trên con đường công chính, hầu thực hiện điều Chúa đòi hỏi chúng ta. Đức Giáo Hoàng Gioan Phao-lô II đã khẳng định: "*Tất cả những gì tương tự như các định kiến do phân biệt đẳng cấp trong tương quan giữa các Ki-tô hữu đều đi ngược lại sự liên kết nhân loại đích thực, đe dọa đời sống thiêng liêng chân chính và cản trở rất lớn đến sứ mạng truyền giáo của Giáo hội*". Xin Thiên Chúa công bình, hiệp nhất và an bình củng cố và biến chúng ta thành những dấu chỉ liên kết nhân loại đích thực để chúng ta thực hiện điều Chúa đòi hỏi chúng ta.

CÔNG VIỆC CHUẨN BỊ TÀI LIỆU CHO TUẦN CẦU NGUYỆN CHO CÁC KI-TÔ HỮU HỢP NHẤT NĂM 2013

Tài liệu này được đúc kết và hoàn thiện dựa trên các tài liệu sơ thảo do Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (SCMI) kết hợp với Liên đoàn đại học Công giáo Ấn Độ và Hội đồng quốc gia các Giáo hội ở Ấn Độ chuẩn bị và đề nghị.

Chúng tôi xin hết lòng cảm ơn tất cả những người đã tham gia thực hiện tài liệu này. Đặc biệt chúng tôi xin cảm ơn:

Đức Thượng phụ Dr Geevarghese Mar Coorilos, Chủ tịch Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (Giáo Hội Syro Malankara Jacobite)

Bà Berndine, Liên đoàn đại học Công giáo Ấn Độ (Giáo Hội Công Giáo)

Tiến sĩ Aruna Gnanadason, cựu sinh viên và thành viên Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (Giáo Hội miền Nam Ấn Độ)

Tiến sĩ Peniel Rufus Rajkumar thuộc Đại học thần học thống nhất (Giáo Hội miền Nam Ấn Độ)

Cha Vineeth Koshy, Hội đồng quốc gia các Giáo hội ở Ấn Độ (Giáo hội Chính thống Syro Malankara)

Bà Anita Hepsibah, Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (Giáo Hội miền Nam Ấn Độ)

Bà Chrisida Nithyakalyani, Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (Giáo hội Tin lành phái Luther Tamil)

Mục sư Raj Bharath Patta, Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ (Giáo hội Tin lành Luther Andhra).

Các tài liệu sơ thảo do nhóm chuẩn bị thực hiện sau đó đã được các thành viên Ủy Ban Đức Tin và Hiến pháp của Hội đồng Đại kết các Giáo hội và Hội đồng Tòa thánh cổ vũ sự hợp nhất các ki-tô hữu của Giáo hội Công giáo đức kết và hoàn thiện. Và tháng 9 năm 2011, tại Bangalore (Ấn Độ), Ủy Ban quốc tế này đã gặp lại các thành viên và các đối tác của Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ và bày tỏ lời cảm ơn đặc biệt chân thành về sự tiếp đón nồng hậu và lòng hiếu khách của Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ dành cho họ trong dịp này.

NGHI THỨC CỬ HÀNH ĐẠI KẾT

Dẫn vào nghi thức cử hành

Ngài đòi hỏi chúng con điều gì, lạy Đức Chúa?

(x. Mk 6,6-8)

Nghi thức cử hành đại kết năm nay phản ánh sự tươi trẻ của Phong trào Sinh viên Công giáo Ấn Độ. Nghi thức này khởi đi từ cuộc sống thực tế của người Dalit và nó cũng là cơ hội để chúng ta được chia sẻ đời sống thiêng liêng của họ. Nghi thức cử hành này mượn một số yếu tố trong đời sống của người Dalit Ấn Độ trong đó có việc sử dụng trống và các bài hát bhajan, là cách hát đặc trưng của người Dalit và lời bài hát biểu lộ niềm tin vào Thiên Chúa. Phần thứ ba hoàn toàn đặc trưng đó là phần chia sẻ nhân chứng đức tin hầu làm nổi bật đời sống thiêng liêng của người Dalit đó là tôn trọng công bình, yêu thích trung tín và trung thành bước đi với Chúa (x. Mk 6,6-8). Nghi thức cử hành kết thúc bằng một việc chia sẻ mà các cộng đoàn người Dalit vẫn thường làm: chia sẻ cho nhau các hạt giống hay một cây non tượng trưng cho lời mời gọi hãy hy vọng và biến đổi.

Trong suốt Tuần Cầu nguyện cho sự hiệp nhất các Ki-tô hữu, trong tình huynh đệ và đại kết, các Ki-tô hữu ở khắp nơi cùng nhau đào sâu ý nghĩa thế nào là tôn trọng công bình, yêu mến trung tín và khiêm tốn bước đi với Chúa. Chủ đề này được triển khai trong suốt tám ngày theo nghĩa ẩn dụ của những bước đi. Đối với người Dalit, bước đi hướng đến tự do không thể tách rời bước đi hướng đến hiệp nhất. Do đó, những bước đi của chúng ta cùng với những người Dalit và tất cả những ai khát mong công bình trong tuần cầu nguyện này chính là lời cầu nguyện đầy ý nghĩa cho sự hiệp nhất các Ki-tô hữu.

Cấu trúc nghi thức cử hành

Nghi thức cử hành gồm sáu phần liên tiếp nhau: mở đầu, ngợi khen và tạ ơn, thú nhận tội lỗi và hòa giải, Phụng vụ Lời Chúa và chứng nhân đức tin, lời nguyện, phép lành và sai đi.

1. Nghi thức cử hành được bắt đầu bằng một bài trống. Bài trống này, đối với các cộng đoàn Dalit ở Ấn Độ, vừa tượng trưng cho việc cử hành sự sống vừa tượng trưng cho cuộc chiến chống lại những áp bức bất công. Trống biểu hiện sức mạnh của tất cả các cộng đoàn chiến đấu cho công lý và tự do trên thế giới. Chúng ta có thể xem những bài trống mẫu của người Dalit trên địa chỉ sau:

<http://www.youtube.com/watch?v=7HDT7OmzUdw&feature=related>

Những cộng đoàn nào không có trống có thể thay thế bằng một cách thức hay một nhạc cụ nào đó thích hợp miễn là diễn tả được ý nguyện này. Chúng ta có thể dựa vào các tác phẩm của Rabindranath Tagore, nhà thơ từng đoạt giải Nobel nổi tiếng Ấn Độ, để làm lời nguyện mở đầu. Phần mở đầu kết thúc bằng một bài hát Bhajan, đó là lời cầu nguyện (bằng tiếng Telugu) được chủ sự cất cao giọng hát lên và cộng đoàn lặp lại. Chúng ta có thể tìm các bài hát bhajan mẫu trên mạng internet.

2. Ngợi khen và tạ ơn.

3. Thú nhận tội lỗi và hòa giải. Cộng đoàn được mời gọi thể hiện dấu chỉ hòa giải bằng cách đến chúc bình an cho nhau. Trong khi mọi người chúc bình an, có thể dạo một bản nhạc.

4. Phụng vụ Lời Chúa được bắt đầu bằng bài đọc của Tuần cầu nguyện (Mk 6,6-8). Tiếp theo là phần chứng nhân đức tin, lấy từ câu chuyện có thực của một phụ nữ tên là Sarah, thành viên cộng đoàn Dalit. Chuyện xảy ra vào năm 2008, tại Khandamal, bang Orissa, miền Trung Ấn Độ. Những người Ấn Giáo quá khích đã tấn công các Ki-tô hữu (đa số là người Dalit). Bạo lực xảy ra trong suốt một tháng trời. Người ta tàn phá những nơi thờ tự và nhà ở của người Dalit. Orissa là một trong những vùng nghèo nhất Ấn Độ và cũng là khu vực có phân biệt đối xử xã hội lớn nhất. Bạo lực đã làm 59 người chết; 115 nhà thờ Công giáo bị phá hủy, nhà dân bị hư hại và 50.000 giáo dân phải chạy vào rừng tìm nơi trú ẩn và sau đó họ phải tìm đến trại di trú do chính phủ Ấn Độ dựng lên. Có khoảng 80 đến 90% những người Ấn Độ trở lại đạo Công giáo là người Dalit. Giống như hình ảnh Sarah, đa số những người Dalit trở lại Công giáo vì họ không còn gì để mất như thỉnh thoảng chúng ta vẫn thường nghe nói; nhiều người Dalit trở lại Công giáo sau khi họ đến các giáo xứ tìm nơi trú ẩn để thoát hệ thống áp bức đẳng cấp. Họ đến đó để tìm tự do vì họ nghĩ rằng nhờ sức mạnh chữa lành của Thiên Chúa Đấng giải thoát, họ sẽ có được tự do.

Có thể thêm một chứng nhân đức tin tương tự khác nữa lấy từ chính bối cảnh của cộng đoàn mình.

Như vậy, trong khi lắng nghe Lời Chúa, cộng đoàn cũng được mời gọi đồng thời thỉnh lắng suy niệm về các chứng nhân đức tin này.

5. Lời nguyện.

6. Phép lành và sai đi: trong các cộng đoàn người Dalit, người ta có thói quen rất đặc trưng là chia sẻ lương thực cho nhau. Do đó, chúng ta được gợi ý có thể chuẩn bị một bữa ăn nhẹ để mọi người dùng chung với nhau sau khi cử hành nghi thức này.

Diễn tiến nghi thức cử hành

Ngài đòi hỏi chúng con điều gì, lạy Đức Chúa?

(x. Mk 6,6-8)

Cs: Chủ sự

Cđ: Cộng đoàn

I. Mở đầu

1. Dạo đầu

- *Bằng một bài trống của người Dalit hay một bản nhạc khác phù hợp.*

- Chủ sự ngỏ lời chào cộng đoàn.

2. Mời gọi cầu nguyện

Cs: Chúa nói: " Ở đâu có hai hay ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa họ". Chúng ta hãy tĩnh lặng để nhận ra Chúa Ba Ngôi đang hiện diện giữa chúng ta.

- Tĩnh lặng

3. Lời nguyện

Cs: Quê hương tự do

Nơi ấy trí bất khuất, đầu ngẩng cao;

Nơi ấy hiểu biết tự do khoáng đạt;

Nơi ấy thế giới không bị thành trì cổ hủ, hẹp hòi phân chia thành mảnh nhỏ;

Nơi ấy tiếng nói phát ra từ sự thật thắm sâu;

Nơi ấy nỗ lực không ngừng vươn tìm tuyệt đối;

Nơi ấy suối lý trí trong veo lượn khúc không lạc lối vào bãi cát ủ dột, hoang vu của tập quán khô cứng, cứng nhắc;

Nơi ấy, Cha dẫn tâm trí con vào hành động, vào suy tư mở rộng luôn luôn.

Cđ: Trong vòm trời tự do ấy, xin cho quê hương con bừng tỉnh, Cha ơi.

(Rabindranath Tagore)

4. Bhajan

- Cầu nguyện qua lời hát.

- Chúng ta có thể hát một thánh vịnh cầu nguyện trong tư thế ngồi hoặc quỳ gối. Chúng ta cũng có thể chọn một bài thánh ca hay một bài hát nào khác phù hợp.

Người là nơi chúng con trú ẩn.

Lạy Thần linh ánh sáng,

chính Người là nơi chúng con trú ẩn.

Lạy Đấng ban bình an,

chính Người là nơi chúng con trú ẩn.

Lạy Thiên Chúa nhân hậu từ bi,

chính Người là nơi chúng con trú ẩn.

II. Ngợi khen và tạ ơn

- Trong phần cầu nguyện ngợi khen và tạ ơn này, chủ sự mời gọi mọi người tham dự nắm tay nhau thành một khối hiệp nhất, vững mạnh.

Cs: Lạy Chúa là Thiên Chúa chúng con, chúng con ca ngợi Chúa đã tạo dựng nên chúng con cách vô cùng phong phú. Chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con nhiều nền văn hóa, nhiều ngôn ngữ, nhiều cách thức biểu lộ đức tin, nhiều phong tục truyền thống và nhiều sắc tộc khác nhau. Chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo hội nhiều truyền thống khác nhau và nhờ các truyền thống này mà sức mạnh và sức sống nơi các cộng đoàn của chúng con, kể cả nơi những cộng đoàn thiểu số, được duy trì. Xin dạy

chúng con biết chấp nhận sự khác biệt về căn tính và truyền thống để chúng con xây dựng lên mối liên hệ thân tình và huynh đệ hầu dẫn chúng con đến sự hiệp nhất rộng lớn hơn.

Cđ: *Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay, anh em được sống vui vầy bên nhau.*

Cs: Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, chúng con ca ngợi Chúa vì Chúa đã chịu chết và đã phục sinh để giao hòa chúng con với Thiên Chúa và giao hòa chúng con với nhau và để dạy chúng con biết tôn trọng phẩm giá và giá trị của tất cả mọi người. Chúng con tạ ơn Chúa đã luôn hiện diện với chúng con trong cuộc sống hàng ngày và mời gọi chúng con liên đới với những người anh chị em đang bị các cơ cấu chính trị, xã hội và kinh tế tước mất nhân phẩm. Xin dạy chúng con biết luôn trông cậy vào Chúa để vượt lên tất cả sự dữ ở trần thế này.

Cđ: *Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay, anh em được sống vui vầy bên nhau.*

Cs: Lạy Chúa Thánh Thần, chúng con ca ngợi Chúa vì Chúa đã tặng ban cho chúng con hồng ân là được phụ thuộc vào nhau, liên đới với nhau. Hồng ân này đã tạo nên một di sản chung của các dân tộc và của các Giáo hội. Xin dạy chúng con khi cầu khẩn Ngài ở lại với chúng con, cũng biết duy trì các mối liên hệ hiệp nhất mà chúng con đang có. Xin soi sáng cho chúng con con đường hướng đến hiệp nhất trọn vẹn hữu hình giữa chúng con với nhau cũng như giữa chúng con với tất cả các dân tộc và các phong trào đang đấu tranh để bảo vệ sự sinh tồn.

Cđ: *Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay, anh em được sống vui vầy bên nhau.*

III. Thú nhận tội lỗi và hòa giải

Cs: Chúng ta biết rằng trong Đức Ki-tô tất cả chúng ta đã được trở nên một. Nhưng vì con người yếu đuối, chúng ta đã không sống và không làm chứng cho sự hiệp nhất ấy. Giờ đây chúng ta hãy xưng thú các tội đã gây ra chia rẽ của chúng ta và xin Chúa chữa lành.

Thinh lặng

Cđ: Ôi lạy Chúa, Thiên Chúa của chúng con. Chúng con khiêm tốn phủ phục trước nhan thánh Chúa và chúng con xin xưng thú những tội lỗi mà chúng con đã phạm và những chia rẽ mà chúng con đã gây ra. Chúng con nhìn nhận rằng chúng con vẫn còn tiếp tục gia cố bức tường ngăn cách giữa người với người mà sự phân biệt về đẳng cấp, giai cấp, sắc tộc, quyền lực và tất cả những gì kìm hãm người Ki-tô hữu trong sự chia rẽ, đã dựng lên. Chúng con xin Chúa thứ tha vì chúng con vẫn thường cứ lấy lý do lịch sử của chúng con và quá khứ của các cộng đoàn Giáo hội mà gây nên chia rẽ, bất hòa giữa chúng con và làm tổn thương đến sự hiệp nhất mà Chúa Ki-tô mời gọi. Xin tha thứ cho những chia rẽ nơi chúng con và xin giúp chúng con tiếp tục tranh đấu cho sự hiệp nhất nhân danh Đức Giê-su, Con Một Chúa. Amen.

1. Cầu khẩn

Cđ: Xin ngự đến giữa chúng con, lạy Chúa Giê-su và xin chữa lành những chia rẽ nơi chúng con. Xin dẫn chúng con đi trên những con đường công chính để tất cả chúng con tìm được sự sống.

Xin ngự đến giữa chúng con, lạy Chúa Giê-su và xin dạy chúng con biết lắng nghe những tiếng kêu than của tất cả những người bị đẩy ra bên lề xã hội.

Xin ngự đến giữa chúng con, lạy Chúa Giê-su. Xin soi sáng cho chúng con biết cộng tác với tất cả những người đang tranh đấu cho tự do để chúng con cùng nhau xây dựng sự hiệp nhất nơi thân thể đầy thương tích của Ngài. Amen.

2. Hòa giải

Cs: Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính.

- Chủ sự mời gọi tất cả các thành viên của cộng đoàn tham gia nghi thức này và mọi người tiến tới chúc bình an cho nhau. Trong khi đó, có thể dạo một bản nhạc.

IV. Phụng vụ Lời Chúa

Bài đọc I: Mk 6,6-8

Chứng nhân đức tin

Khi họ đến tìm bắt Sarah Digal thì chị không còn ở nhà. Chị cùng mẹ chồng và năm đứa con đã chạy trốn vào rừng cách đó chừng một cây số trong chiếc thùng xe. Do đó họ đã đốt tất cả những gì chị để lại trong nhà: một khung ảnh Đức Giê-su, một cuốn Kinh thánh bằng tiếng oriya, các dụng cụ làm bếp, vài bộ quần áo, vài cái chiếu và một số vải vóc. Khi chắc chắn đã an toàn, chị rón rén trở về, căn nhà của chị khi ấy cũng đã bị phóng hỏa chỉ còn lại một đồng than hồng, tro bụi và khói tỏa. Hàng xóm đã đến chia sẻ cảm thông với chị. Sarah lướt nhìn, đứng thẳng, kéo áo sari che đầu. Chị bắt đầu cầu nguyện: *"Lạy Chúa, xin tha thứ tội lỗi chúng con. Lạy Chúa Giê-su chỉ có Chúa là Đấng thánh. Xin cứu chúng con khỏi sự dữ. Xin giải thoát chúng con, lạy Chúa"*. Những lời này đầy thúc bách. Các con của chị cũng dần dần hiệp ý với chị. Chị bật khóc mà cầu xin Thiên Chúa giải thoát chị. Những người hàng xóm và những người khác chung quanh cũng đến bao quanh chị. Mỗi liên hệ cảm thông đơn sơ đầy tình người này cũng đồng thời cho thấy một cách mạnh mẽ rằng không gì có thể chia cắt người ta ra khỏi Thiên Chúa của họ. Sarah đã nói trong nước mắt: *"Con muốn thà chết hơn thà bỏ đạo"*. Một người tín hữu nữ Dalit trung thành và can đảm như vậy đó!

- Có thể nói thêm về các chứng nhân đức tin khác.

Cs: Giờ đây chúng ta hãy tĩnh lặng suy niệm về những chứng nhân đức tin và lòng kiên trung trên đây. Khi chiêm ngưỡng đức tin của người chị em Sarah và của nhiều chứng nhân khác, chúng ta cũng hãy tự hỏi về con đường đức tin của chính chúng ta.

Thinh lặng

Thánh vịnh 86, 11-16

Xin dạy con đường lối Ngài, lạy CHÚA,
con vững bước theo chân lý của Ngài.

Xin Chúa hướng lòng con,
để con biết một niềm kính tôn Danh Thánh.

Đường công chính đem lại sự sống.

Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, con hết lòng cảm tạ,

Thánh danh Ngài, con mãi mãi tôn vinh,

vì tình Chúa thương con như trời như biển,

Ngài đã kéo con ra khỏi vực thẳm âm ty.

Đường công chính đem lại sự sống.

Lạy Thiên Chúa, phường kiêu ngạo nổi lên chống đối,
bè lũ hung tàn tìm hại mạng sống con :
chúng đâu có kể chi đến Ngài.

Đường công chính đem lại sự sống.

Phần Ngài, muôn lạy Chúa,
Ngài là Thiên Chúa nhân hậu từ bi,
Ngài chậm giận, lại giàu tình thương và lòng thành tín.
Xin đoái nhìn và xót thương con,
ban sức mạnh của Ngài và xuống ơn cứu độ
cho tôi tớ Ngài đây, con của nữ tỳ Ngài.

Đường công chính đem lại sự sống.

Bài đọc II: Galat 3, 26-28

- Có thể hát lời công bố Tin mừng.

Tin mừng: Luca 24, 13-35

- Có thể hát một bài thánh ca thích hợp.

Bài giảng

Lời cầu

Cs: Khi nào chúng ta đi bước đi trong đối thoại, chúng ta sẽ nhận ra tất cả những cố gắng mà phong trào đại kết thực hiện đều nhằm đưa đến sự hiệp nhất mà Chúa Ki-tô muốn cho Giáo hội của Ngài.

Cđ: *Xin sai Thánh Thần Chúa đến để Người củng cố những cố gắng của chúng con, để Người soi dẫn những cuộc đối thoại của chúng con và để lời Chúa Giê-su cầu xin cùng Chúa Cha cho chúng con được trở thành hiện thực.*

Cs: Khi chúng ta bước đi với thân thể đầy thương tích của Chúa Giê-su, chúng ta sẽ đau đớn ý thức rằng chúng ta vẫn bất lực không thể qui tụ hiệp thông với nhau trong nghi lễ bẻ bánh. Ước mong chúng ta sớm có ngày được hiệp thông trọn vẹn nơi bàn tiệc của Chúa.

Cđ: *Xin đốt lên trong lòng chúng con ước nguyện vượt lên tất cả những chia rẽ để qua chính những thương tích của chúng con, chúng con có thể nhận ra Đức Ki-tô duy nhất.*

Cs: Khi chúng ta bước đi hướng tới tự do, chúng ta sẽ nhớ đến các cộng đoàn Dalit và tất cả những ai đang chịu những hình thức phân biệt tương tự: ước chi sự hiệp nhất của Giáo hội trở thành dấu chỉ hy vọng cho các tình trạng bất công này.

Cđ: *Xin củng cố những dẫn thân của Giáo hội để Giáo hội dọn đường cho các cộng đoàn xã hội và giáo hội và xin giúp các cộng đoàn biết sống đúng nhân phẩm và tự do của mình. Xin hãy dùng chính những ơn mà Chúa ban cho họ và sự hiện diện của họ mà biến đổi chúng con.*

Cs: Khi chúng ta bước đi như những người con của đất mẹ, chúng ta sẽ hiểu rằng chúng ta là những lữ khách đang bước đi trên trái đất, một món quà tuyệt vời trong các tạo vật dựng mà Chúa đã nên cho chúng ta. Xin Chúa giúp chúng con biết tôn trọng trái đất mà Ngài đã dựng nên cho chúng con và xin giúp chúng con biết nhạy cảm với những bốn phận mà chúng con phải có đối với trái đất.

Cđ: *Xin sai Thánh Thần Chúa đến để Người đổi mới tạo vật và giúp chúng con biết quan tâm đến những người khổ đau không có đất đai nhưng luôn biết khôn ngoan tôn trọng trái đất và các tài nguyên của đất.*

Cs: Khi chúng ta bước đi như bạn hữu của Đức Giêsu, chúng ta sẽ hiểu chúng ta cần đồng hành với những con người đang bị hất ra bên lề thế giới, những con người mà Đức Giê-su đã chọn lựa đồng hóa, hầu thoát khỏi những thế kỷ nhục nhã đấu tranh cho tự do và nhân phẩm.

Cđ: *Xin giúp chúng con gia tăng và đi sâu vào tình thân và tình bạn với Chúa và với nhau để chúng con luôn chân thực và trung tín với lời mời gọi của Chúa.*

Cs: Khi chúng ta bước đi vượt lên những trở ngại, chúng ta sẽ xây dựng nên những cộng đoàn công bình và hiệp nhất.

Cđ: *Xin ban cho chúng con lòng can đảm để vượt lên những cản trở về văn hóa hay cơ chế xã hội đang làm cho chúng con không nhận ra Chúa và không nhận ra nhau.*

Cs: Khi nào chúng ta bước đi trong sự liên đới với những người phụ nữ như chị Sarah và những nạn nhân của phân biệt hay bất công khác, chúng ta sẽ vứt bỏ được tính chây ò của chúng ta.

Cđ: *Xin qui tụ chúng con trong tình yêu Ngài vì chúng con xác tín rằng mỗi người mà chúng con gặp gỡ đều là hình ảnh của Chúa. Xin giúp chúng con biết loại bỏ những cơ cấu gây ra những bất công hầu xây dựng một xã hội công bình.*

Cs: Khi chúng ta bước đi trong cử hành, chúng ta sẽ khám phá ra rằng sự hiệp nhất trong cộng đoàn chúng ta sẽ làm cho những nhân chứng Tin mừng của chúng ta về niềm tin và niềm hy vọng được trở nên sâu sắc. Vì khi sống tinh thần hiệp nhất, chúng ta cũng sẽ vui mừng về những khác biệt phong phú của chúng ta, những khác biệt phong phú được bày tỏ trong đời sống của Ba Ngôi Thiên Chúa.

Cđ: *Xin giúp chúng con biết sống sự đa dạng kỳ diệu trong cuộc sống nhân loại, một sự đa dạng được trở sinh từ những cuộc đấu tranh chống lại những áp bức để bảo vệ nhân phẩm và để tồn tại. Xin giúp chúng con nhận ra nơi các cuộc đấu tranh đó những dấu chỉ sự trung thành không lay chuyển của dân Ngài.*

Cs: Lạy Chúa, chúng con xin dâng lên Chúa tất cả những ước nguyện ấy nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng con.

Cđ: Amen.

Kinh lạy Cha

Phép lành và sai đi

Cs: Lạy Chúa Ba Ngôi, Đấng tăng cường sức mạnh cho chúng con, xin hãy đi trước chúng con và xin hướng dẫn chúng con trên con đường tiến tới hiệp nhất.

Cđ: Amen

Cs: Lạy Chúa Ba Ngôi, Đấng phù hộ chúng con, xin mời gọi chúng con đến với sự sống dồi dào của Chúa vì nầy chúng con đang qui tụ nơi đây và chúng con đang khẩn cầu Chúa ban cho chúng con sự sống ấy.

Cđ: Amen

Cs: Anh em hãy ra đi khắp thế giới để chữa lành và được chữa lành.

Cđ: Tạ ơn Chúa.

Bài hát kết thúc

(Phần sau cùng, chúng tôi gợi ý mọi người tham dự chia sẻ với nhau bữa ăn nhẹ như là dấu chỉ sự hiệp nhất trong Đức Ki-tô)

SUY NIỆM KINH THÁNH VÀ LỜI NGUYỆN TRONG TÁM NGÀY

**Ngày Thứ Nhất
Bước đi trong đối thoại.**

Lời Chúa:

St 11, 1-9: Câu chuyện tháp Babel và hậu quả là sự khác biệt giữa chúng ta.

Tv 34, 11-18: "*Các con ơi hãy đến mà nghe*". Chúa mời gọi chúng ta đối thoại.

Cv 2, 1-12: Sự dồi dào của Thần Khí, ơn thông hiểu.

Lc 24,13-25: Đức Giê-su đối thoại với hai môn đệ trên đường Emmaus.

Suy niệm

Một dân tộc khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa là một dân tộc trong đó các thành viên biết đối thoại với nhau, biết đối thoại với Thiên Chúa và biết quan tâm đến những gì mình nghe. Chúng ta bắt đầu cử hành Tuần lễ cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất năm nay bằng việc suy tư về các đoạn Kinh thánh nói đến tầm trò quan trọng của việc đối thoại. Một yếu tố quyết định của phong trào đại kết là chúng ta dám nói với người khác về suy nghĩ của mình vì khi làm như thế, chúng ta cởi mở để học hỏi lẫn nhau, để chia sẻ cho nhau những điểm tương đồng và lắng nghe những điều khác biệt và để quan tâm đến nhau. Nhờ đó, chúng ta càng ngày càng có khả năng hiểu biết nhau hơn. Những hồng ân mà chúng ta có được nhờ biết kiếm tìm sự hiệp nhất trên đây đòi hỏi chúng ta đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa: nếu chúng ta sống sự thật, công lý sẽ được thực hiện và chúng ta sẽ thuộc về ân sủng. Những cuộc giải phóng trên khắp thế giới mà chúng ta từng chứng kiến minh chứng cho chúng ta thấy rõ ràng những người bị bó buộc trong nghèo khổ nhờ biết đối thoại có thể thoát ra khỏi tình trạng bị tách biệt.

Bài đọc I trích trong sách Sáng Thế và bài đọc II thuật lại câu chuyện Hiệ Xuống mà chúng ta nghe hôm nay, đều đề cập đến những khả năng đối thoại của con người và vai trò của nó trong kế hoạch giải phóng nhân loại của Thiên Chúa. Trước hết, câu chuyện tháp Babel mô tả cho chúng ta biết người ta dự tính thực hiện những công trình vĩ đại như thế nào trong thời chưa có sự khác biệt về ngôn ngữ. Tuy nhiên, câu chuyện này cũng cho chúng ta biết cách thức và mục đích thực sự mà người ta nhắm tới khi thực hiện những công trình ấy. Người ta thực hiện để "*làm cho danh ta được lừng lẫy*". Dự tính này

đã dẫn đến cái hậu quả là sự xáo trộn về ngôn ngữ. Từ khi đó, muốn đến được với người khác đòi hỏi chúng ta phải kiên nhẫn, quan tâm đến họ. Nhờ ân sủng dồi dào của Chúa Thánh Thần trong ngày Hiện Xuống và nhờ sức mạnh của Chúa Ki-tô phục sinh, chúng ta được ban tặng một khả năng mới để có thể hiểu biết nhau mặc dù có những khác biệt. Ngày nay, chúng ta được kêu gọi hướng về Thiên Chúa và hướng về tự do để đối thoại và lắng nghe nhau. Chúng ta được kêu gọi bước đi trong Thần Khí.

Mặc dù trên con đường tiến về Emmau, hai môn đệ cùng chung bước và cùng trò chuyện với nhau nhưng họ vẫn có cảm giác mất mát và thất vọng. Các Giáo hội chúng ta với những chia rẽ ở các cấp độ khác nhau, các xã hội chúng ta bị chia rẽ vì thành kiến và vì lo sợ người khác, cũng có thể có cảm giác đó. Tuy nhiên, đó chính là lúc Chúa Giê-su quyết định đi vào cuộc trò chuyện một cách rõ ràng, không phải như một giáo sư thông thái chỉ đường, nhưng là một người đồng hành chung bước với họ. Đức Giê-su phục sinh mong muốn được trò chuyện với chúng ta và nếu chúng ta đáp lại lời Ngài mà xin Ngài ở lại với chúng ta và tiếp tục trò chuyện với chúng ta, chúng ta sẽ gặp được Ngài một cách sống động.

Tất cả các Ki-tô hữu đều biết việc gặp gỡ Đức Giê-su có ý nghĩa thế nào và lời của Ngài có sức mạnh làm cho "*lòng chúng ta bùng cháy*" ra sao. Kinh nghiệm phục sinh này mời gọi chúng ta hiệp thông sâu hơn nữa với Đức Ki-tô. Tiếp tục trò chuyện với nhau và trò chuyện với Đức Giê-su - cả khi chúng ta có bị lạc hướng- chúng ta cũng sẽ đi đến hiệp nhất với nhau.

Lời nguyện

Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, chúng con hân hoan tuyên xưng rằng chúng con ở trong Chúa và chúng con tạ ơn Chúa vì Chúa đã mời gọi chúng con đi vào cuộc đối thoại yêu thương của Ngài. Xin hãy mở tâm hồn chúng con để chúng con có thể tham dự ngày một thâm sâu hơn vào lời cầu nguyện mà Ngài đã cầu xin cùng Chúa Cha cho chúng con được hiệp nhất, để khi cùng nhau tiến bước, chúng con càng sát lại gần nhau. Xin ban cho chúng con lòng can đảm để cùng nhau làm chứng cho chân lý và xin giúp chúng con biết đối thoại với những anh chị em cứ mãi sống trong chia rẽ. Xin sai Thánh Thần Chúa đến ban cho chúng con sức mạnh để chúng con dám chất vấn các tình trạng thiếu tôn trọng nhân phẩm và tình người trong xã hội chúng con, trong quê hương đất nước chúng con và trong khắp thế giới. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Khi giữa chúng ta có quá nhiều khác biệt, chúng ta phải trao đổi về chân lý với nhau thế nào?
2. Những cuộc đối thoại của chúng ta có nhằm đến việc thực hiện những chương trình lớn vì lợi ích của chính chúng ta hay nó có dẫn chúng ta đến sự sống mới là sự sống đem lại cho chúng ta niềm hy vọng sống lại không ?
3. Chúng ta chấp nhận đối thoại với những người nào và những người nào chúng ta loại khỏi các cuộc tranh luận ? Tại sao ?

Ngày Thứ Hai Bước đi với thân thể đầy thương tích của Chúa Ki-tô

Lời Chúa:

Ed 37, 1-14: "Liệu các xương này có hồi sinh được không ?"

Tv 22, 1- 8: Bị chế giễu và lảng nhục, Người Tôi Tô kêu cầu Thiên Chúa.

Dt 2, 1-12: Lời mời gọi "ra khỏi trại" mà đến gặp Đức Giê-su.

Lc 22,14-23: Trước cuộc thương khó, Đức Giê-su bẻ bánh trao ban chính mình.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa nghĩa là biết lắng nghe lời mời gọi của Ngài mà bước ra khỏi những tiện nghi cá nhân và đồng hành với những người khác, đặc biệt là những người đau khổ.

"Xương cốt chúng tôi đã khô, hy vọng của chúng tôi đã tiêu tan, chúng tôi đã rời đời!". Chúng ta thấy trên thế giới ngày nay vẫn còn nhiều người đang sống trong tình trạng mà tiên tri E-de-ki-en đã từng nói đến ở đây. Họ là những "con người mang đầy thương tích" ở cộng đoàn Dalit bên Ấn Độ. Chúng ta có thể dễ dàng nhận ra những đau khổ xót xa này trong cuộc sống của họ, những đau khổ mà Đức Ki-tô chịu đóng đinh đã thông phần. Cùng với những người mang thương tích ở mọi nơi và mọi thời, Đức Giê-su vẫn hướng về Chúa Cha mà kêu van thống thiết: *"Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài đành bỏ con?"*

Tất cả các Ki-tô hữu đều được mời gọi đi con đường thập giá. Thư gửi tín hữu Do thái không chỉ nói đến việc Đức Giê-su chịu đau khổ thay cho những người bị loại bỏ để cứu độ họ mà còn nói đến việc các môn đệ cần phải "ra ngoài thành" để gặp Ngài. Khi chúng ta gặp gỡ những người bị loại bỏ, như người Dalit chẳng hạn, và khi chúng ta nhận ra nơi khổ đau của họ có sự hiện diện của Đấng đã chịu đóng đinh, chúng ta sẽ không do dự sống trong Đức Ki-tô, nghĩa là liên đới với những người bị loại bỏ và những người mà Ngài thông phần đau khổ.

Trên thập giá, thân thể Chúa Ki-tô mang đầy thương tích, Ngài mang "thương tích vì chúng ta". Cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Ki-tô đã được báo trước trong bữa Tiệc ly. Và từ khi ấy, chúng ta tưởng niệm biến cố này trong mỗi Thánh lễ như là cuộc chiến thắng của Đức Ki-tô trên sự chết. Trong cuộc cử hành tưởng niệm này, thân thể đầy thương tích của Chúa Ki-tô cũng là thân thể vinh quang và phục sinh; thân thể Người trở thành tấm bánh bẻ ra cho chúng ta nhờ đó chúng ta được thông phần và sự sống của Người, và trong Người, chúng ta trở thành một thân thể duy nhất.

Thật đáng buồn cho chúng ta, những người Ki-tô hữu đang bước trên con đường hướng tới hiệp nhất, khi bí tích Thánh Thể lại là nơi người ta thấy rõ những chia rẽ gây gương mù của chúng ta vì như chúng ta biết hiện nay, chúng ta vẫn chưa thể cùng nhau lãnh nhận bí tích này như bí tích này đòi hỏi. Điều này mời gọi chúng ta phải cố gắng hơn nữa để hiệp thông ngày một chặt chẽ hơn.

Các bài đọc hôm nay cũng cho chúng ta một hướng suy tư khác. Bước đi với thân thể đầy thương tích của Chúa Ki-tô đó cũng là tìm ra cách thức để cùng sống tinh thần hiệp thông mà bí tích Thánh Thể mời gọi: chia sẻ cơm bánh cho người đói, loại bỏ những bức tường nghèo đói và bất công chính là những "hiệp thông Thánh Thể" mà các Ki-tô hữu được mời gọi chung tay góp sức. Đức Giáo Hoàng Bê-nê-đíc-tô XVI quan niệm rất rõ về khía cạnh này của bí tích Thánh Thể trong Giáo hội: chúng ta không chỉ là tin hay cử hành nhưng còn phải sống bí tích này (Sacramentum caritatis 71). Đồng quan điểm về "phụng vụ sau phụng vụ" của Chính Thống Giáo, ngài đã nhìn nhận rằng: "không có gì thực sự nhân loại mà không tìm thấy trong bí tích Thánh Thể khuôn mẫu thích hợp để sống sung mãn" (Sacramentum caritatis 71).

Lời nguyện

Lạy Thiên Chúa tình thương, Con Một Chúa đã chịu chết trên cây thập giá để nơi thân thể đầy thương tích của Ngài, những chia rẽ của chúng con được xóa bỏ. Tuy nhiên, chúng con đã và vẫn tiếp tục đóng đinh Con Chúa vào thập giá khi chúng con còn chia rẽ nhau, khi chúng con khởi xướng một hệ thống xã hội gây cản trở cho tình yêu của Chúa và phá bỏ công lý mà Chúa muốn dành cho những người đã bị tước bỏ những ân ban thụ tạo của Ngài. Xin sai Thánh Thần Chúa đến để Người ban cho chúng con thần khí sự sống và chữa lành tất cả những thương tích nơi chúng con để chúng con có thể cùng nhau làm chứng cho công lý và tình yêu của Chúa Ki-tô. Xin hãy đồng hành với chúng con cho đến ngày chúng con có thể chia sẻ cùng một tấm bánh và uống cùng một chén trong cùng một bàn tiệc Thánh Thể. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Trong viễn tượng của truyền thống ngôn sứ, Thiên Chúa muốn người ta thực thi công lý hơn là cử hành những nghi lễ mà vẫn sống bất công, chúng ta hãy tự hỏi: chúng ta phải cử hành bí tích Thánh Thể, bí tích của Chúa Ki-tô bị thương tích và sự sống mới, như thế nào trong những nơi mà chúng ta vẫn thường tổ chức ?

2. Với tư cách là người Ki-hữu, chúng ta nên cùng nhau làm gì để làm chứng hơn nữa về sự hiệp nhất của chúng ta trong Chúa Ki-tô tại những nơi có những người đau khổ và bị bỏ rơi sinh sống ?

Ngày Thứ Ba Bước đi hướng tới tự do

Lời Chúa:

Xh 1, 15-22: Các bà đỡ có lòng kính sợ Thiên Chúa, nên không làm như vua Ai-cập đã truyền.

Tv 17, 1- 6: Lời cầu nguyện đầy tin tưởng của người hướng lòng lên Chúa.

2 Cr 3, 17-18: Sự tự do đầy vinh quang của những con cái Chúa trong Đức Ki-tô.

Ga 4, 4-26: Cuộc đối thoại với Đức Ki-tô đã dẫn người phụ nữ Samari tới một cuộc sống tự do hơn.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa có nghĩa là luôn hướng tới sự tự do mà Ngài ban tặng cho tất cả mọi người và đón nhận nó. Chính trong tâm tình này mà chúng ta cử hành nghi thức hôm nay. Chúng ta cử hành mầu nhiệm tranh đấu cho tự do kể cả ở những nơi mà chúng ta gặp thấy con người đang bị đè nặng bởi áp bức, thành kiến và nghèo đói. Sự dứt khoát từ chối những lệnh truyền hay những điều kiện sống phi nhân-như những điều mà Pha-ra-ô đã truyền cho các bà đỡ người Do thái đang bị bắt làm nô lệ bên Ai cập phải làm- có thể được biểu hiện bằng một hành vi rất nhỏ. Thật may, chúng ta vẫn gặp thấy cách thức tranh đấu cho tự do này trong các xã hội của chúng ta. Do vậy chúng ta hãy vui mừng về thiện chí tự do này- như đón nhận mọi người như phẩm giá của họ và tham gia vào một cách đúng mực vào tất cả những gì tốt đẹp - mà chúng ta sẽ thấy trong các cộng đồng Dalit. Sự tìm kiếm một sự sống viên mãn rất quyết liệt này là hồng ân của đức cậy mà Tin Mừng trao ban cho hết mọi người đang bị các thể chế bất công trên khắp thế giới giam hãm.

Cuộc gặp gỡ giữa Đức Giê-su và thiếu phụ Samari bên bờ giếng giúp chúng ta chuyển dần từ cái nhìn phân biệt bất công và thành kiến đến cái nhìn tự do. Trước hết, người phụ

nữ này đặt vấn đề về những thành kiến mà chị phải gánh chịu và chị tìm cách giảm nhẹ những gánh nặng ấy trong cuộc sống của chị. Cuộc trò chuyện giữa chị với Đức Giê-su xuất phát từ những mối bận tâm này. Đức Giê-su bắt đầu trò chuyện với chị vì Ngài đang cần sự giúp đỡ của chị (*Ngài đang khát*) nhưng còn vì cả chị và Ngài đều đang đặt vấn đề về các thành kiến xã hội. Do đó, việc Đức Giê-su xin giúp đỡ mới gây ra những thắc mắc. Những lời nói Đức Giê-su càng soi sáng cuộc đời phức tạp của chị thì nó càng mở ra cho chị một con đường hướng tới một cuộc sống tự do hơn. Sau cùng, những lời soi sáng của Đức Giê-su đã giúp cuộc đời vượt qua một điểm gây chia rẽ giữa hai nhóm người này- cầu nguyện ở đâu? "*Cầu nguyện trong thần khí và sự thật*" đó là điều Chúa đòi hỏi. Như vậy chỉ có chúng ta mới có thể cứu chúng ta khỏi tất cả những gì làm cho chúng ta mất đi cuộc sống hiệp thông và viên mãn.

Chúng ta cần phải hiệp thông với nhau sâu xa hơn nữa bởi vì tất cả chúng ta được kêu gọi đến một tự do lớn hơn trong Đức Ki-tô. Những gì gây cho chúng ta chia rẽ- với tư cách người Ki-tô hữu khi chúng ta kiểm tìm sự hiệp nhất và với tư cách là con người khi chúng ta bị chia rẽ vì những truyền thống bất công và những bất bình đẳng- nó cũng làm cho chúng ta giam hãm lẫn nhau và không nhận ra nhau. Ngược lại, sự tự do trong Chúa Ki-tô ban cho chúng sự sống mới trong Thánh Thần, Đấng giúp chúng ta cùng nhau nhận ra vinh quang Thiên Chúa với "*khuôn mặt không che màn*". Trong ánh sáng vinh quang này, chúng ta học biết nhìn nhau trong sự thật và càng ngày càng trở nên giống Đức Ki-tô hầu cho sự hiệp nhất Ki-tô giáo đạt tới viên mãn.

Lời nguyện

Lạy Thiên Chúa, Đấng giải thoát chúng con, chúng con cảm tạ Chúa về những anh chị em, được nuôi dưỡng bởi niềm hy vọng, đã trung kiên và vững vàng tranh đấu cho nhân phẩm và sự sống viên mãn. Chúng con biết Chúa nâng dậy những người gục ngã và Chúa giải thoát những người bị giam cầm. Con Một Chúa là Đức Giê-su vẫn đồng hành với chúng con và chỉ cho chúng con thấy con đường tới tự do đích thực. Xin cho chúng con biết phát huy những gì chúng con đã nhận được và xin tăng cường sức mạnh cho chúng con để chúng con vượt lên tất cả những gì nô lệ hóa chúng con, nơi bản thân chúng con. Xin sai Thánh Thần Chúa đến để chúng con được tự do nhờ chân lý và để chúng con có thể đồng thanh tuyên xưng tình yêu Chúa trong thế giới hôm nay. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Có những thời điểm nào trong các cộng đoàn của chúng ta, thậm chí ngay trong cộng đoàn Ki-tô hữu mà chúng ta đang sống, bị những thành kiến và định kiến ngăn cản, làm cho chúng ta, dù mặt không che mạng, mà không thể nhận ra nhau trong ánh sáng vinh quang của Thiên Chúa ?

2. Là những người Ki-tô hữu, đâu là những sáng kiến chúng ta có thể cùng nhau thực hiện hầu thúc đẩy các con cái Chúa trong Giáo hội và rộng lớn hơn trong toàn bộ xã hội, hướng tới tự do (Rm 8,21).

Ngày Thứ Tư
Bước đi như những người con
cùng chung sống trong gia đình trái đất

Lời Chúa:

Lv 25, 8-17: Đất đai dành cho công ích chứ không dành lợi ích cá nhân.

Tv 65, 5- 13: Hồng ân của Chúa tuôn đổ dồi dào trên mặt đất.

Rm 8, 8-25: Muôn loài thọ tạo mong chờ được cứu độ.

Ga 9, 1-11: Đức Giê-su dùng bùn đất và nước mà chữa lành người mù.

Suy niệm

Nếu chúng ta được mời gọi khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa thì chúng ta cũng đừng bao giờ quên rằng chính chúng ta cũng là một phần của thụ tạo và được hưởng những ân huệ của Thiên Chúa. Ngày nay thế giới ngày càng ý thức được rằng việc hiểu đúng vị trí thực sự của mình trong thụ tạo phải là việc ưu tiên của mỗi người chúng ta. Đặc biệt, các Ki-tô hữu ngày càng quan tâm đến vấn đề sinh thái và đến cách thức tham dự của nó trong chương trình "*khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa*", Đấng Tạo Dựng chúng ta. Tất cả những gì chúng ta có đều do Thiên Chúa thực hiện và ban tặng. Và nếu nó không phải của chúng ta thì chúng ta không thể sử dụng nó theo ý của mình. Vì lý do này mà hằng năm, các Ki-tô hữu được mời gọi cử hành "*Mùa sáng tạo*", diễn ra từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 04 tháng 10 và càng ngày càng có nhiều Giáo hội tham gia cử hành. Năm 1989, Đức Thượng Phụ Diminitros I đã công bố lấy ngày 01 tháng 9, ngày bắt đầu năm phụng vụ của Giáo hội Chính Thống để tưởng nhớ việc Thiên Chúa tạo dựng, là thế giới cầu nguyện cho môi trường. Nhiều Giáo hội theo truyền thống Tây phương mừng lễ thánh Phan-xi-cô Assisi, tác giả của "*Bài ca tạo vật*" vào ngày 04 tháng 10. Như vậy, mỗi ưu tư bảo vệ thụ tạo trong truyền thống Giáo hội Đông Phương và Tây phương được biểu lộ rất rõ qua hai thời điểm khởi đầu và kết thúc của Mùa tạo dựng này.

Lịch sử Ki-tô giáo là lịch sử cứu độ toàn thể thụ tạo, và cũng chính là lịch sử công trình sáng tạo. Nơi Đức Giê-su, Thiên Chúa đã nhập thể ở một nơi chốn và một thời điểm cụ thể. Đó là một tín điều căn bản liên kết mọi Ki-tô hữu. Niềm tin chung của chúng ta về nhập thể tự nó đã bao hàm một sự nhận biết sâu xa về tầm quan trọng của thụ tạo- thân xác, lương thực, đất đai, nước uống và tất cả làm cho con người, với tư cách là dân cư của hành tinh này, được sống. Đức Giê-su đã hoàn toàn thuộc về thế giới này. Người ta dường như hơi bị sốc khi thấy Chúa Giê-su nhổ nước bọt xuống đất và trộn với bùn mà chữa bệnh; nhưng việc thế giới thụ tạo tham dự vào ý định của Thiên Chúa, ý định dẫn chúng ta tới sự sống mới, là hoàn toàn phù hợp với đức tin của chúng ta.

Trên khắp thế giới, thông thường những người nghèo khổ nhất là những người canh tác đất đai nhưng họ lại là những người không được hưởng hoa lợi mà đất đai mang lại. Rất đông những người Dalit ở Ấn Độ phải chịu hoàn cảnh như vậy. Nhưng chính họ lại là những người cần thận chăm sóc đất đai, sự khôn ngoan của họ được tỏ lộ cách cụ thể qua các công việc trồng cấy.

Khi chăm sóc đất đai chúng ta có cơ hội suy tư về những vấn đề nền tảng, chẳng hạn vấn đề con người có thể sống nhân bản hơn đối với các thụ tạo khác như thế nào. Vấn đề việc làm và sở hữu đất đai thường là nguyên nhân gây ra những bất bình đẳng về kinh tế và những điều kiện làm việc bất nhân. Đó cũng là mối lo lắng sâu xa khiến các Ki-tô hữu phải liên kết với nhau mà hành động. Cựu ước, đặc biệt là các chỉ thị về Năm thánh của sách Lê-vi đã cảnh báo những mối nguy hiểm của việc bóc lột đất đai: Chúa ban cho chúng ta đất đai và hoa lợi không phải để chúng ta dùng mà bóc lột những người đồng bào của mình; ngược lại mọi người đều được quyền canh tác đất. Đây không chỉ đơn giản là "*ý tưởng tôn giáo*"; nhưng ý tưởng này còn phụ thuộc vào hoạt động kinh tế thương mại cụ thể, chính những hoạt động này mới quyết định cách thức quản lý, mua bán đất đai.

Lời nguyện

Lạy Thiên Chúa sự sống, chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con đất đai và những người đã canh tác và làm cho đất đai trở sinh hoa màu. Xin Thần khí sự sống của Chúa giúp chúng con ý thức rằng ngay chính bản thân chúng con cũng là một thành phần trong các loài thụ tạo. Xin giúp chúng con biết học cách yêu mến đất đai và biết lắng nghe khi đất đai rên siết. Xin giúp chúng con cùng nhịp bước với Đức Ki-tô đến khắp nơi để chữa lành những vùng đất bị tàn phá và làm cho tài nguyên mà đất đai đem lại được chia sẻ công bằng. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Các bài đọc lời Chúa hôm nay mời gọi các Ki-tô hữu vững tin liên kết với nhau để cùng nhau hành động vì lợi ích của trái đất. Là người Ki-tô hữu, chúng ta có thể thực hành tinh thần toàn xá trong những lãnh vực nào của đời sống chúng ta ?

2. Trong các lãnh vực nào các cộng đoàn Ki-tô hữu chúng ta đã đồng lõa với tình trạng khai thác tàn phá đất đai và làm cho sự toàn vẹn của đất đai trở nên nguy hiểm ? Trong những trường hợp nào chúng ta có thể liên kết những cố gắng lại với nhau để học hỏi và giáo dục con người biết tôn trọng đối với công trình sáng tạo của Thiên Chúa ?

Ngày Thứ Năm Bước đi như bạn hữu của Đức Giê-su

Lời Chúa:

Dc 25, 8-17: Tình yêu và người yêu.

Tv 139, 1- 6: Ngài dò xét con và Ngài biết con.

3 Ga 1, 8: Đón tiếp bạn bè trong Chúa Ki-tô

Ga 15, 12-17: Thầy gọi anh em là bạn.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa không có nghĩa là bước đi một mình mà là bước đi với những con người là những dấu chỉ sống động về sự hiện diện của Thiên Chúa giữa chúng ta, với những con người là chính bạn bè chúng ta. Chúa Giê-su đã nói trong Tin mừng Gioan: "*Thầy gọi anh em là bạn*". Trong sự tự do mà tình yêu ban tặng, chúng ta có thể chọn bạn và được người khác chọn làm bạn hữu. Đức Giê-su nói với mỗi người chúng ta: "*Không phải anh em đã chọn Thầy nhưng chính Thầy đã chọn anh em*". Tình bạn mà Đức Giê-su dành cho mỗi người chúng ta biến đổi và siêu việt hóa những mối liên hệ của chúng ta với gia đình và xã hội. Nó cũng bày tỏ chúng ta thấy tình yêu sâu xa và vô tận mà Thiên Chúa dành cho tất cả chúng ta.

Bài ca của Salomon, bài thơ tình trong Thánh Kinh, có nhiều lối chú giải phù hợp khác nhau; người ta có thể chú giải đó là tình yêu Thiên Chúa dành cho Israen nhưng người ta cũng có thể chú giải đó là tình yêu Đức Giê-su dành cho Giáo hội. Chứng kiến tình yêu mãnh liệt của đôi trai gái, bài thơ đã siêu việt hóa những điều bình thường mà xã hội cho là những giới hạn. Khi cô gái nói với chàng trai người yêu của mình: "*Da em đen nhưng nhan sắc em mặn mà*" thì cô cũng nói thêm ngay: "*Xin đừng để ý đến nước da rám nắng của em*". Nhưng, chàng trai là hình ảnh Thiên Chúa nơi Đức Giê-su, vẫn ngắm nhìn người mình yêu và chọn lựa tình yêu. Người Dalit biết rằng Thiên Chúa cũng ngắm nhìn họ bằng một tình yêu mãnh liệt ấy. Lời Đức Giê-su nói với người Dalit: "*Thầy gọi anh em là bạn*" đã giải thoát họ khỏi sự vô nhân đạo và sự bất công mà hệ thống đẳng cấp đè nặng lên họ. Người Dalit ở Ấn Độ hiện nay có thể phải trả giá đắt khi quyết định trở thành bạn

của Đức Giê-su. Chúa đòi hỏi những người được mời gọi bước đi với Đức Giê-su và là bạn của Ngài điều gì ? Ở Ấn Độ, Giáo hội được mời gọi tiếp đón và đối xử với những anh chị em Dalit một cách công bằng như những người bạn trong số những người bạn của mình. Lời mời gọi làm bạn với những người bạn của Đức Giê-su đó chính là cách hiểu khác về sự hiệp nhất Ki-tô hữu mà chúng ta cầu nguyện trong tuần này. Các Ki-tô hữu trên khắp thế giới được mời gọi trở thành bạn của tất cả những người đang tranh đấu chống lại phân biệt và bất công. Bước đường hướng tới sự hiệp nhất các Ki-tô hữu đòi chúng ta phải khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa như những người bạn của Chúa Giê-su.

Lời nguyện

Lạy Chúa Giê-su, ngay những giây phút đầu tiên của cuộc đời, chúng con đã được Chúa cho làm bạn. Tình yêu của Chúa ôm ấp tất cả mọi người đặc biệt là những người bị các rào cản về đẳng cấp, chủng tộc hay màu da, do con người dựng nên, loại trừ và ruồng bỏ. Ước gì chúng con cùng bước đi trong liên đới với nhau và trong Thần khí chúng con biết đón nhận nhau như những người anh em con cùng một Cha trên trời. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Trong xã hội mà chúng ta đang sống, Chúa Giê-su muốn mời gọi chúng ta kết bạn với những ai ?
2. Điều gì ngăn cản những người bạn của Chúa Giê-su trở nên những người bạn của nhau ?
3. Giáo hội đang chia rẽ có bị thách đố khi trở nên bạn với một người là Đức Giê-su ?

Ngày Thứ Sáu Bước đi vượt lên những trở ngại

Lời Chúa:

Rut 4, 13-18: Con của Rút và Bo-át.

Tv 113: Chúa nâng đỡ những người túng nghèo.

Ep 2, 13- 18: Chúa Giê-su đã phá đổ bức tường ngăn cách giữa chúng ta.

Mt 15, 21-28: Chúa Giê-su và người phụ nữ xứ Canaan.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa có nghĩa là vượt lên những rào cản gây chia rẽ và gây tổn hại đến các con cái Chúa. Người Ki-tô hữu ở Ấn Độ ý thức được mình đang có những chia rẽ. Cách đối xử của Giáo hội với những người Dalit là nguyên nhân gây ra chia rẽ trong lòng Giáo hội và giữa các cộng đoàn Giáo hội. Nó đi ngược lại với quan niệm của Kinh Thánh về sự hiệp nhất mà chúng ta cầu xin trong tuần này. Từ rất sớm, thánh Phao-lô đã ghi nhận có sự chia rẽ nghiêm trọng giữa những người ngoại giáo và những người Do thái trở lại trong các cộng đoàn Ki-tô hữu. Đối diện với trở ngại chia rẽ và những người gây chia rẽ này, Phao-lô tuyên xưng Đức Giê-su *"là bình an của chúng ta : Người đã liên kết đôi bên, dân Do-thái và dân ngoại, thành một ; Người đã hy sinh thân mình để phá đổ bức tường ngăn cách là sự thù ghét"*. Trong thư gửi tín hữu Ga-lát, Phao-lô cũng viết: *"Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Ki-*

tô, đều mặc lấy Đức Ki-tô. Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô (Gal 3, 27-28). Nơi Đức Giê-su tất cả những trở ngại đã ăn sâu vào thể giới cũ cũng như những trở ngại kế tiếp sau, đã bị phá đổ. Vì khi mang lấy cây Thập giá, Đức Giê-su đã sáng tạo một nhân loại mới nơi bản thân Người.

Trong một thế giới mà người ta khó có thể vượt lên được những rào cản về tôn giáo, thì các tín hữu Công giáo Ấn Độ, chỉ chiếm thiểu số trong xã hội đa tôn giáo, nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng cần phải đối thoại và hợp tác với các tôn giáo khác. Tin mừng thánh Mat-thêu thuật lại cho chúng ta con đường khó khăn mà Đức Giê-su và các môn đệ của Ngài đã chọn lựa để vượt lên những rào cản về tôn giáo, về văn hóa và giới tính khi Ngài phải đối diện với người phụ nữ Canaan đến xin chữa bệnh cho con gái của bà. Sự khác biệt về tôn giáo và tình trạng tuyệt vọng của người phụ nữ này là lý do sâu xa khiến các môn đệ đuổi bà đi một cách hoàn toàn bộc trực và đó cũng là lý do làm cho chính Đức Giê-su do dự chữa cho con bà. Nhưng cũng từ lúc ấy, Đức Giê-su và các môn đệ đã vượt lên những giới hạn của thế giới cũ và những rào cản do con người đặt ra. Trong Cựu ước có nói đến một đoạn tương tự như vậy. Đoạn kết của sách Rút, một người phụ nữ Mô-áp xuất thân từ một nền văn hóa và tôn giáo khác biệt, liệt kê danh sách dòng dõi con cháu của bà và ông Bô-át, người Israen. Con trai của ông bà là O-vết sinh Gie-sê, cha của Đa-vít. Như thế, lịch sử tổ tiên vị Vua anh hùng của Israen xưa cho ta thấy ý định của Thiên Chúa chỉ có thể thực hiện khi con người biết học cách vượt lên những rào cản về tôn giáo và văn hóa. Việc chúng ta bước đi với Thiên Chúa hôm nay đòi hỏi chúng ta phải vượt lên những bức tường chia cắt chúng ta với các Ki-tô hữu khác và với các tín đồ của các tôn giáo. Bước đường hướng tới sự hiệp nhất các Ki-tô hữu đòi chúng ta phải khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa để vượt lên những rào cản gây cho chúng ta chia rẽ nhau.

Lời nguyện

Lạy Cha, xin Cha tha thứ cho chúng con vì chúng con vẫn không ngừng xây cao thêm những bức tường tham lợi, thành kiến và coi thường người khác. Những bức tường này đã chia rẽ chính trong lòng Giáo hội chúng con, chia rẽ chúng con với các Giáo hội khác, chia rẽ chúng con với những tôn giáo khác và chia rẽ chúng con với những người mà chúng con cho là yếu thế hơn chúng con. Xin Thánh Thần Chúa ban cho chúng con lòng can đảm để vượt lên những giới hạn ấy và để phá đổ những bức tường đang chia cắt chúng con. Cùng với Đức Ki-tô, xin cho chúng con tới được một miền đất mới, miền đất chứa đựng Lời yêu thương của Ngài, và cùng với Lời yêu thương ấy là sự hòa hợp và hiệp nhất cho toàn thể giới. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Đây là những bức tường chia rẽ các Ki-tô hữu trong xã hội chúng ta ?
2. Đây là những bức tường chia rẽ các Ki-tô hữu với các truyền thống tôn giáo khác trong xã hội chúng ta ?
3. Vượt lên những rào cản chia rẽ giữa các Ki-tô hữu với nhau và vượt lên những rào cản giữa các Ki-tô hữu và các tín đồ tôn giáo khác giống và khác nhau thế nào ?

Ngày Thứ Bảy **Bước đi trong tình liên đới**

Lời Chúa:

Ds 27, 1-11: Quyền thừa kế của phụ nữ.
Tv 15: Ai được ngụ trong đền thánh Chúa ?
Cv 2, 43- 47: Các tín hữu để mọi sự làm của chung.
Lc 10, 25-37: Người Samari nhân hậu.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa có nghĩa là bước đi trong liên đới với tất cả những người đang tranh đấu cho công lý và hòa bình. Vậy thì tất cả những người tham dự tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hiệp nhất này phải tự đặt ra câu hỏi: chúng tôi tìm kiếm sự hiệp nhất nào ? Đối với Ủy Ban Đức Tin và Hiến pháp bao gồm cả các thành viên của Hội đồng đại kết các Giáo hội cũng như Giáo hội Công giáo, thì hiệp nhất nhằm đến ở đây chính là sự "*hiệp nhất hữu hình trong cùng một đức tin và cùng hiệp thông trong bí tích Thánh Thể*". Phong trào đại kết tìm cách vượt lên những trở ngại của quá khứ và những trở ngại của hiện tại đang gây chia rẽ các Ki-tô hữu. Phong trào này cũng nhằm đến viễn tượng hiệp nhất hữu hình trong đó bản chất và sứ mạng của Giáo hội được gắn với việc xây dựng sự hiệp nhất giữa mọi người và việc xóa bỏ tất cả những gì gây tổn thương cho nhân phẩm con người và gây chia rẽ cho nhau. Ủy Ban Đức Tin và Hiến pháp đã tuyên bố:

Giáo hội có ơn gọi và sứ mạng chia sẻ những đau khổ của mọi người, bảo vệ người nghèo, người túng thiếu, người bị bỏ rơi và chia sẻ những lo âu của họ. Sứ mạng ấy cũng bao hàm việc phân tích một cách có phê bình những cơ chế xã hội bất công, lên án chúng và biến đổi chúng. Việc trung thành với sứ mạng nhân chúng này có thể khiến các Ki-tô hữu phải đau khổ vì Tin mừng. Đối diện với đổ vỡ trong các mối tương quan nhân loại, Giáo hội được mời gọi chữa lành, hòa giải và trở nên khí cụ của Chúa để đem an hòa vào nơi chia rẽ và hận thù.

(Bản chất và sứ mạng của Giáo hội).

Giáo hội Ấn Độ trao cho chúng ta nhiều sáng kiến áp dụng cụ thể để hòa giải và chữa lành. Kinh nghiệm của anh chị em Ki-tô hữu Dalit có thể giúp chúng ta nhận ra những hình thức bất công mới cũng như những cách thức để vượt qua. Cách đây không lâu, luật pháp của Giáo hội Ấn Độ liên quan đến thừa kế vẫn gây bất lợi cho phụ nữ. Nhưng nay, Giáo hội đã ủng hộ yêu cầu bãi bỏ luật cổ hủ này. Chúng ta nhắc đến câu chuyện những người con gái ông Xơ-lóp-khát hôm nay với mong ước những người phụ nữ sẽ được đối xử cách công bằng hơn. Câu chuyện này kể lại việc ông Mô-sê trình lên Đức Chúa những kiến nghị của các con gái ông Xơ-lóp-khát xin được đối xử một cách công bằng về quyền thừa kế. Chúng ta Kinh Thánh này đã khích lệ các Ki-tô hữu Dalit tranh đấu cho công lý. Cùng với những người Dalit thuộc các tôn giáo khác, cùng với sự giúp đỡ của hệ thống xã hội dân sự và một số phong trào xã hội ở Ấn Độ và trên thế giới, họ đã đứng lên chống lại bất công. Những người Dalit đã theo gương các phong trào dẫn thân khác trong việc cải tạo xã hội để tranh đấu cho công lý.

Dụ ngôn người Samari nhân hậu là một trong những hình ảnh Kinh Thánh gợi cho chúng ta thấy rõ Giáo hội hiệp nhất trong liên đới với những người bị áp bức. Cũng như người Dalit, người Samari nhân hậu thuộc nhóm những người bị coi thường và bị ruồng

bỏ nhưng cũng là người đầu tiên lo lắng cho người bị bỏ rơi bên vệ đường như được nói đến trong câu chuyện. Và qua cử chỉ liên đới ấy, người Samari nhân hậu loan báo niềm hy vọng và sự trợ lực của Tin mừng. Bước đi hướng tới sự hiệp nhất các Ki-tô hữu và bước đi khiêm tốn với Thiên Chúa, liên đới với tất cả những người đang tìm kiếm công lý và lòng nhân hậu là hai bước đi không thể tách rời nhau.

Lời nguyện

Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi, Chúa ban tặng cho chúng con sự sống của Chúa như một hình mẫu duy nhất về sự tương quan phụ thuộc lẫn nhau, về những liên hệ cụ thể trong tình yêu và tình liên đới. Xin dạy chúng con biết chia sẻ cho nhau niềm hy vọng mà những người đang tranh đấu cho sự sống ở khắp nơi trên thế giới, thông truyền cho chúng con. Ước gì lòng can đảm của họ thúc đẩy chúng con biết vượt lên những những chia rẽ nơi chính các cộng đoàn chúng con, giúp chúng con biết sống giữa anh em một cách hài hòa thánh thiện và cùng nhau bước đi. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Trong xã hội của bạn, ai là những người cần được các cộng đoàn Ki-tô hữu liên đới ?
2. Những Giáo hội nào đang hay đã bày tỏ tình liên đới với bạn ?
3. Trong môi trường bạn sống, sự hiệp nhất hữu hình lớn mạnh tạo điều kiện cho Giáo hội liên đới với những người đang khao khát công lý và sự thiện như thế nào ?

Ngày Thứ Tám Bước đi với các cuộc cử hành

Lời Chúa:

Kb 27, 1-11: Mừng vui trong lúc khốn quẫn.

Tv 100: Ca tụng Chúa đi hỡi toàn thể địa cầu.

Pl 42, 4- 9: Anh em hãy vui luôn trong Chúa.

Lc 1, 46-55: Bài ca ngợi khen của Đức Maria.

Suy niệm

Khiêm tốn bước đi với Thiên Chúa có nghĩa là bước đi với các cuộc cử hành. Bất cứ ai trong chúng ta đến Ấn Độ cũng thấy những hoàn cảnh khốn quẫn và đau khổ mà người Dalit phải chịu đựng nhưng chúng ta cũng thấy họ luôn có niềm hy vọng và luôn sống ý nghĩa của việc cử hành. Những người Dalit và những người thuộc các "tầng lớp bị thua thiệt khác", những người lao động từ bang Tamil Nadu đến xây dựng tuyến đường sắt đầu tiên trước khi Ấn Độ độc lập, hầu hết sống trong những khu ổ chuột được xây dựng trên khu đất của công ty đường sắt, gần Bangalore. Đầu những năm 80 họ suýt bị công ty đường sắt trục xuất. Sau này, nhờ sáng kiến của những người phụ nữ có chức trách của công ty, họ đã tìm được một khu đất mới để xây dựng những căn nhà ổn định cho hàng ngàn con người. Năm 2011 cộng đoàn Dalit và những nhóm người khác đã chuyển đến nhà mới, những căn nhà mà họ bỏ tiền riêng ra mua. Đây chỉ là một trong những

trường hợp tranh đấu chống lại bất công ở Ấn Độ có nhiều hy vọng và có kết quả vui mừng.

Các bài đọc Kinh Thánh hôm nay mang đầy dấu ấn hy vọng và vui mừng. Trong Chúa, tiên tri Kha-ba-cúc vẫn hân hoan dù trong thời kỳ hạn hán và mất mùa. Bởi vì Thiên Chúa vẫn đồng hành với dân Ngài cả trong những lúc khó khăn: xác tín như vậy là chúng ta đang sống niềm hy vọng. Được Thiên Chúa chúc phúc, Đức Trinh nữ Maria đã đến chia sẻ niềm vui với bà Elisabeth vì bà đang mang thai. Bài Magnificat của Mẹ là bài ca hy vọng Mẹ dâng lên Thiên Chúa trước khi sinh con. Trong tù, Phao-lô khích lệ cộng đoàn tín hữu Phi-li-phê ca ngợi Thiên Chúa: Anh em hãy vui luôn trong Chúa. Trong Kinh Thánh, tôn vinh Thiên Chúa và trông cậy vào lòng thành tín của Ngài có liên hệ mật thiết với nhau.

Những cử hành mang đặc trưng văn hóa người Dalit cũng làm chứng cho Tin mừng về đức Tin và đức Cậy theo cách thức đó. Những người Dalit đã hình thành nên Tin mừng này khi họ tranh đấu để bảo vệ nhân phẩm và sự tồn tại của mình. Trong tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất này, chúng ta đặc biệt hiệp thông với các cử hành sự sống ở Ấn Độ và đặc biệt nơi người Dalit, những người luôn trung thành với bản sắc Ki-tô giáo bất chấp những khó khăn để tồn tại. Chúng ta cũng hãy cử hành với niềm hy vọng dù còn nhiều khó khăn nhưng sự hiệp nhất sẽ được thực hiện giữa chúng ta. Chúng ta cử hành với niềm hy vọng chắc chắn rằng lời cầu nguyện "*Xin cho họ nên một*" của Chúa Giê-su sẽ được thực hiện khi Chúa muốn và bằng cách thức Chúa muốn. Chúng ta cử hành với niềm biết ơn sâu xa vì chỉ có Chúa mới có thể ban cho chúng ta sự hiệp nhất. Chúng ta cử hành với ý thức rằng khi chúng ta sống tình bạn với Chúa Giê-su là chúng ta có hiệp nhất và sự hiệp nhất ấy được bày tỏ trong chính bí tích rửa tội. Chúng ta cũng cử hành với niềm xác tín sâu xa Thiên Chúa mời gọi mỗi người chúng ta tìm kiếm sự hiệp nhất, Ngài không lãng quên bất cứ những cố gắng nào của chúng ta và chúng ta hãy đặt trọn niềm cậy trông nơi Ngài như thánh Phao-lô mời gọi chúng ta: "*Trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện*". Bước đi hướng tới hiệp nhất Ki-tô hữu đòi chúng ta khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa trong cử hành, cầu nguyện và hy vọng.

Lời nguyện

Lạy Thiên Chúa là Đấng ban đầy ân sủng, xin Thánh Thần Chúa tuôn đổ nơi các cộng đoàn chúng con niềm vui và ước muốn tôn vinh Chúa để rồi chúng con có thể yêu mến sự hiệp nhất mà chúng con đang cùng nhau chia sẻ, yêu mến sự hiệp nhất hữu hình mà chúng con đang nhiệt tâm tìm kiếm. Chúng con vui mừng vì dân tộc đã vững vàng, kiên trì tranh đấu không để nhân phẩm của mình bị chà đạp và qua họ chúng con nhận thấy ân sủng kỳ diệu và lời hứa ban tự do của Ngài. Xin dạy chúng con biết chia sẻ niềm vui của họ và noi gương họ sống can đảm và trung tín. Xin hãy hồi sinh niềm hy vọng nơi chúng con và xin nâng đỡ những cố gắng của chúng con để nhân danh Đức Ki-tô, chúng con cùng bước đi trong tình yêu thương, cùng cất cao lời ngợi ca và cùng hát vang lời cầu nguyện tôn thờ. Chúa là Thiên Chúa sự sống, xin dẫn chúng con tới công lý và hòa bình. Amen.

Gợi ý suy tư

1. Trong xã hội bạn đang sống, bạn gặp những khó khăn nào trong việc tìm kiếm công lý? Và đâu là những lý do để vui mừng trên con đường tìm kiếm công lý?

2. Trong môi trường sống của bạn, đâu là những khó khăn cản trở con đường hướng tới hiệp nhất? Và đâu là những lý do để vui mừng trên con đường tìm kiếm hiệp nhất?

KINH CẦU CHO HIỆP NHẤT

(Đức Giáo Hoàng Phaolô VI biên soạn)

Lạy Chúa Giêsu,
trước ngày chịu chết vì chúng con,
Chúa đã nguyện cầu
cho các Tông đồ và tất cả mọi người
được liên kết với nhau nên một,
như Con ở trong Cha và như Cha ở trong Con.

Xin cho chúng con cảm thấy xót xa đau buồn
về những thất tín, chia rẽ nơi chúng con.

Xin cho chúng con biết thẳng thắn nhìn nhận,
và có lòng cam đảm để khai trừ mọi lãnh đạm,
lòng nghi ngờ và tính đố kỵ tiềm ẩn nơi chúng con.

Xin cho chúng con được gặp nhau trong Chúa
hầu cho tâm hồn và môi miệng chúng con
luôn vang lên lời nguyện cầu hiệp nhất như lòng Chúa ước ao.

Lạy Thiên Chúa Tình Yêu hoàn hảo,
xin giúp chúng con tìm thấy nơi Chúa
con đường dẫn đưa đến Hiệp Nhất trong đức Vâng Phục,
đến Yêu Thương và Sự Thật. Amen.

Tài liệu dùng trong Tuần cầu nguyện cho các Ki-tô hữu hiệp nhất này được Văn Phòng Tòa Giám Mục Hải Phòng chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Pháp "**Textes pour LA SEMAINE DE PRIÈRE POUR L'UNITÉ DES CHRÉTIENS et pour toute l'année 2013**".